WORKSHEET

FFs2 – Unit 1	Teacher's feedbacks

Task 1: Look and write: Con nhìn và viết đáp án nhé

Nick	computer	hospital	dog
monkey	police station	doctor	cat
chair	school	donkey	teacher
window	table	fish	laptop
Ken	student	classroom	zoo

People	Animals	Things	Places
- Nick	- monkey	- chair	- police station
-	-	-	-
-	-	-	-
-	-	-	-
-	-	-	-

LIVEWORKSHEETS

Task 2: Look and write: Con nhìn và viết đáp án nhé

blackboard **window** **door** **bookcase** **wall** **clock** **table** **map**

pencil **rubber** **book** **desk** **chair** **pen** **pencil case**

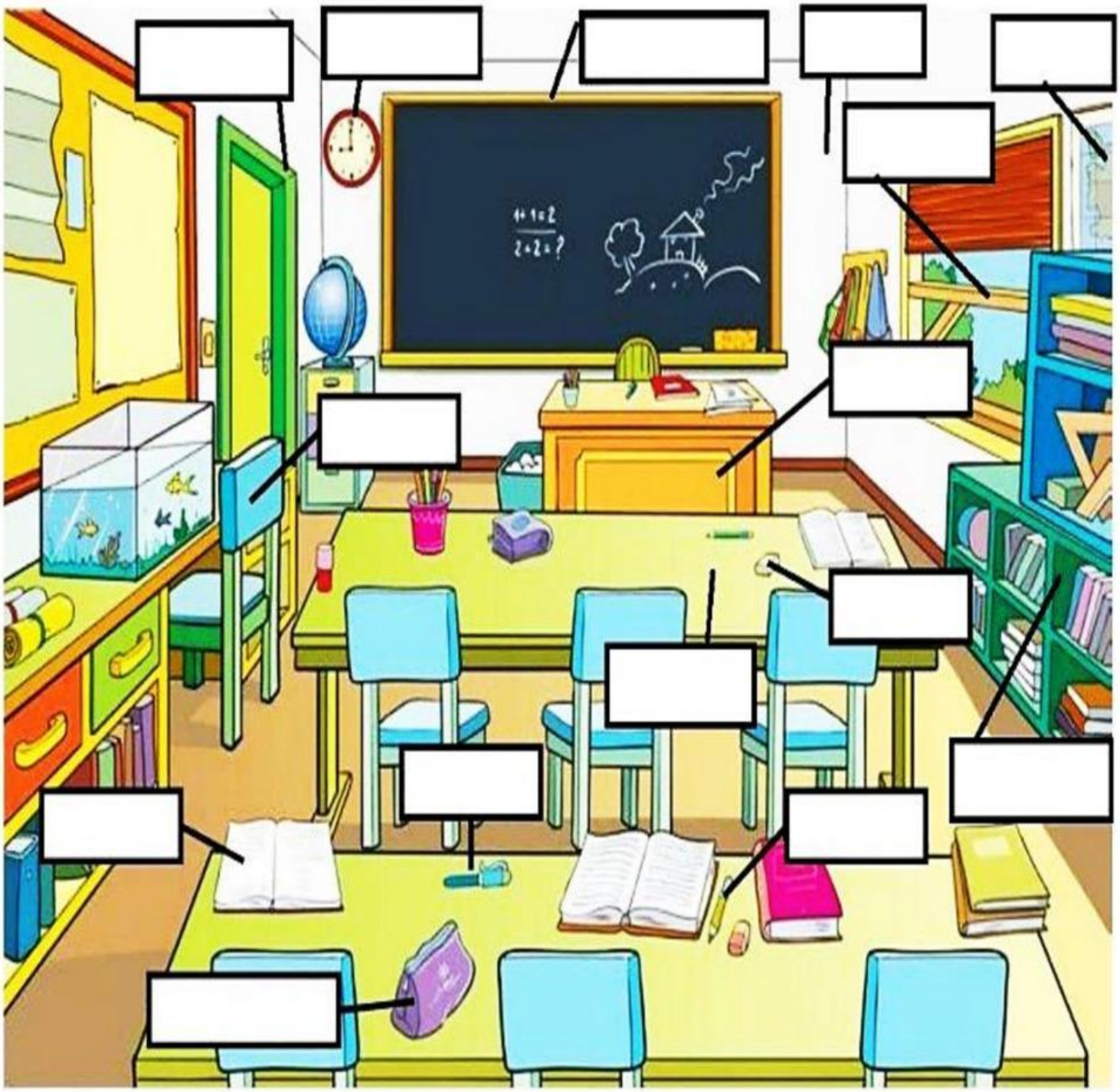

LIVEWORKSHEETS

Task 3: Look and write: Con nhìn và viết đáp án nhé

	Singular noun A/An	Plural noun E/Es/Ves
0. Tomato	A tomato	Tomatoes
1. Box		
2. Orange		
3. window		
4. Onion		
5. Banana		
6. Potato		
7. Table		
8. Monkey		
9. Leaf		
10. Story		
11. Shelf		

LIVEWORKSHEETS

Task 4: Listen and tick: Con nghe và đánh dấu đáp án nhé

Where's Mum?

A ☐

B ☑

C ☐

1 What's Tom's dog doing?

A ☐

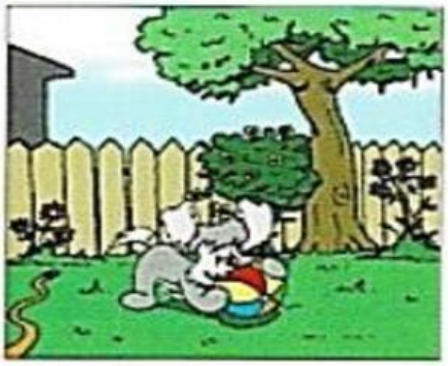

B ☐

C ☐

2 Which handbag is Sue's?

A ☐

B ☐

C ☐

LIVEWORKSHEETS

3 What's Grace's favourite animal?

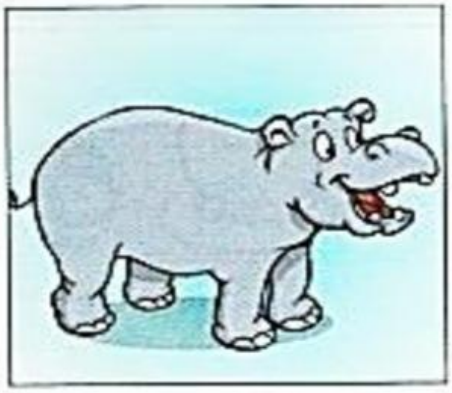

A ☐

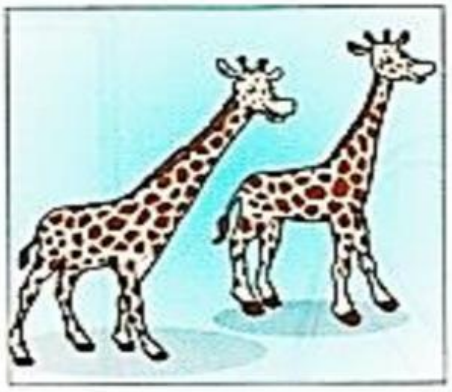

B ☐

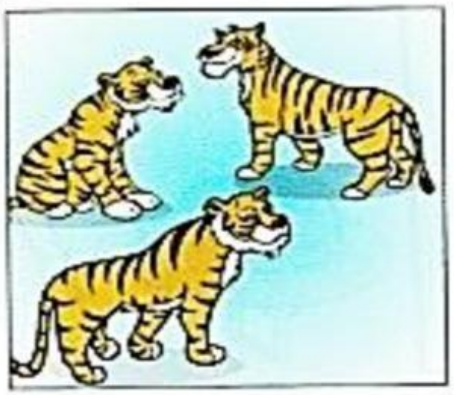

C ☐

4 Which picture are Bill and Sue looking at?

A ☐

B ☐

C ☐

5 What's Bill wearing?

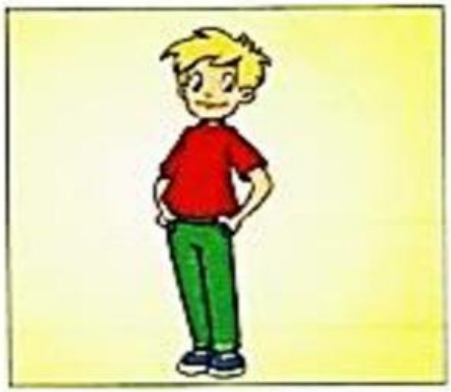

A ☐

B ☐

C ☐

LIVEWORKSHEETS